

Số: 86 /BC-UBND

Bình Định, ngày 05 tháng 07 năm 2013

BÁO CÁO

**Đánh giá tình hình thực hiện các chương trình, chính sách đầu tư
cho vùng dân tộc thiểu số năm 2013 và kế hoạch, dự toán ngân sách
năm 2014 cho các chương trình, chính sách thuộc phạm vi
quản lý nhà nước của Ủy ban Dân tộc**

(Theo Văn bản số 439/UBNDT-KHTC ngày 30/5/2013 của Ủy ban Dân tộc)

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH, CHÍNH SÁCH ĐẦU TƯ CHO VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ NĂM 2013

1. Tình hình thực hiện các chương trình, chính sách đầu tư vùng dân tộc, miền núi

Được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, năm 2013 đã tiếp tục đầu tư cho vùng đồng bào dân tộc, miền núi trong tỉnh nhiều chính sách, chương trình, dự án; cụ thể một số chính sách chủ yếu sau:

1.1 Dự án hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng các xã đặc biệt khó khăn, các thôn đặc biệt khó khăn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững

Kế hoạch giao 30.440 triệu đồng; trong đó, vốn đầu tư phát triển 28.000 triệu đồng; vốn sự nghiệp (duy tu bảo dưỡng) 2.440 triệu đồng.

Hiện nay, các huyện đã triển khai thực hiện, khối lượng 6 tháng thực hiện 40% và giải ngân đạt 30% kế hoạch; ước cuối năm đạt khối lượng và giải ngân 100% kế hoạch.

1.2 Vốn du tu bảo dưỡng các công trình cơ sở hạ tầng thuộc các xã, thôn đặc biệt khó khăn

Kế hoạch giao 2.440 triệu đồng, đầu tư cho 17 xã, 55 thôn. Hiện nay các huyện đang triển khai thực hiện chưa lên khối lượng;

Ước cuối năm đạt khối lượng và giải ngân 100% kế hoạch.

1.3 Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo ở vùng khó khăn theo Quyết định 102/2009/QĐ-TTg

Kế hoạch giao 5.816,18 triệu đồng, hỗ trợ trực tiếp cho 68.152 nhân khẩu ở địa bàn vùng khó khăn trong tỉnh.

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 01/2010/TTLT-UBNDT-BTC ngày 08/01/2010 Hướng dẫn thực hiện Quyết định 102/2009/QĐ-TTg ngày 07/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ, Ban Dân tộc tỉnh đã phối hợp các sở, ngành và UBND các huyện

khảo sát nhu cầu và nguyện vọng của người dân hưởng lợi đã thống nhất tham mưu cho UBND tỉnh năm 2013 tiếp tục thực hiện Quyết định số 371/QĐ-CTUBND ngày 24/02/2010 về việc quy định hình thức hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc diện hộ nghèo ở vùng khó khăn theo Quyết định 102/2009/QĐ-TTg ngày 7/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ; trong đó:

+ Đối với các hộ nghèo là người dân tộc thiểu số thuộc vùng khó khăn thực hiện hỗ trợ bằng cấp muối iôt theo định mức 6kg/người/năm; phần chênh lệch còn thiếu so với định mức quy định, hộ gia đình nhận tiền mặt;

+ Đối với các hộ nghèo là người kinh sinh sống ở các vùng khó khăn thực hiện hỗ trợ bằng tiền mặt để mua sắm nguyên liệu, vật tư phục vụ sản xuất;

+ Mức hỗ trợ theo Quyết định 102/QĐ-TTg: 80.000 đồng/người/năm đối với người dân thuộc hộ nghèo ở xã khu vực II, xã bãi ngang, hải đảo và 100.000 đồng/người/năm đối với người dân thuộc hộ nghèo ở xã khu vực III;

Ban Dân tộc tỉnh đã phối hợp các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố có đơn vị hành chính khó khăn tiến hành điều tra, thống kê người dân thuộc hộ nghèo vùng khó khăn năm 2013 để hỗ trợ theo quy định.

Đến nay, UBND tỉnh đã giao Ban Dân tộc tỉnh 942,807 triệu đồng để thực hiện cấp muối iôt theo định mức 6kg/người/năm; tỉnh cấp kinh phí cho các huyện để thực hiện chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo ở vùng khó khăn năm 2013.

Ước cuối năm thực hiện và giải ngân đạt 100% kế hoạch giao.

1.4 Chính sách hỗ trợ di dân thực hiện định canh định cư

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 252/QĐ-UBND ngày 28/01/2013 của UBND tỉnh giao kế hoạch định canh định cư tập trung năm 2013: 3.680 triệu đồng; trong đó, dự án định canh định cư làng Kon Trú, xã Vĩnh Kim, huyện Vĩnh Thạnh: 2,4 tỷ đồng và Dự án định canh định cư làng Cây Cam, huyện Tây Sơn: 1,28 tỷ đồng.

Đến nay, các huyện đang triển khai thực hiện; ước cuối năm thực hiện và giải ngân đạt 100% kế hoạch giao.

1.5 Chính sách vay vốn phát triển sản xuất đối với hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn theo Quyết định 54/2012/QĐ-TTg và tín dụng đối với hộ cận nghèo theo Quyết định số 15/2013/QĐ-TTg

Tỉnh mới nhận thông tư hướng dẫn nên đang triển khai thực hiện.

1.6 Kinh phí thực hiện Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP

Kế hoạch giao năm 2013: 122.995 triệu đồng; trong đó:

+ Vốn đầu tư phát triển: 108.265 triệu đồng

+ Vốn sự nghiệp: 18.290 triệu đồng.

Đầu tư cho 3 huyện nghèo: Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão, đến nay khối lượng và giải ngân đạt 40% kế hoạch, ước đến cuối năm khối lượng thực hiện và giải ngân đạt 100% kế hoạch.

1.7 Dự án cấp nước sinh hoạt nông thôn, môi trường nông thôn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn

Kế hoạch giao: 6.800 triệu đồng vốn đầu tư phát triển xây dựng các công trình nước sinh hoạt tập trung ở 3 huyện miền núi (Vĩnh Thạnh: 3.100 triệu đồng, Vân Canh: 2.700 triệu đồng, An Lão: 1.000 triệu đồng)

1.8 Dự án Hỗ trợ giáo dục miền núi, vùng dân tộc thiểu số và vùng khó khăn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo

Kế hoạch giao 9.328 triệu đồng để thực hiện tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên các trường Phổ thông dân tộc nội trú (79 triệu đồng); xây dựng bổ sung phòng học, phòng bộ môn, phòng thư viện, nhà tập đa năng, phòng ở nội trú cho học sinh, nhà ăn, phòng làm việc của cán bộ quản lý và giáo viên cho các trường Phổ thông dân tộc nội trú (9.249 triệu đồng)

1.9 Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới

Kế hoạch giao cho 3 huyện miền núi: 4.170 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển 2.400 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 1.770 triệu đồng. (Vân Canh: 1379 triệu đồng, Vĩnh Thạnh: 1.392 triệu đồng, An Lão: 1.399 triệu đồng)

1.10 Chương trình mục tiêu quốc gia Đưa thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo

Kế hoạch giao: 460 triệu đồng; tổ chức đào tạo nghiệp vụ truyền thông cho cán bộ làm công tác truyền thông cấp xã; sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình phục vụ khu vực miền núi, đồng bào dân tộc.

1.11 Kinh phí thực hiện Quyết định 18/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chính sách người có uy tín

Năm 2013 ngân sách tỉnh cấp: 424 triệu đồng; trong đó, đã bổ sung có mục tiêu cho ngân sách huyện 120 triệu đồng và cho Ban Dân tộc tỉnh kinh phí 304 triệu đồng để thực hiện chính sách người có uy tín theo Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg;

Đồng thời, UBND tỉnh đã có văn bản đề nghị Bộ Tài chính, Ủy ban Dân tộc hỗ trợ kinh phí thực hiện chế độ, chính sách cho người uy tín theo Quyết định 18/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ năm 2013, số tiền: 950 triệu đồng; đến nay chưa giải quyết.

1.12 Kinh phí thực hiện chính sách cho đồng dân tộc thiểu số theo Quyết định số 327/QĐ-UBND về thực hiện Nghị quyết 39/NQ-TW

Ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu cho ngân sách huyện: 3.140 triệu đồng (Tây Sơn: 158 triệu đồng, Phù Cát: 9 triệu đồng, Hoài Ân: 204 triệu đồng, Vân Canh: 1.075 triệu đồng, Vĩnh Thạnh: 733 triệu đồng, An Lão: 970 triệu đồng)

Nội dung thực hiện cấp muối iốt, vải mặc, hỗ trợ học bổng cho học sinh dân tộc thiểu số phổ thông các cấp và hỗ trợ tiền điện và dầu hỏa cho đồng bào dân tộc thiểu số.

1.13 Chính sách chi mua dầu diesel và chi phụ cấp cho người vận hành máy phát điện cho các làng không có điện lưới quốc gia

Ngân sách tỉnh cấp 1.040 triệu đồng (Vân Canh: 330 triệu đồng, Vĩnh Thạnh: 320 triệu đồng và An Lão: 390 triệu đồng) để mua dầu diesel và chi phụ cấp cho người vận hành máy phát điện cho các làng đồng bào dân tộc thiểu số không có điện lưới quốc gia.

1.14 Tình hình thực hiện chính sách cấp không thu tiền một số loại báo và tạp chí theo Quyết định 2472/QĐ-TTg

Có 20 ấn phẩm báo, tạp chí cấp cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn giai đoạn 2011 – 2015 theo Quyết định số 2472/QĐ-TTg, ngày 28/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ đã đến đủ cho các đối tượng thụ hưởng vùng dân tộc, miền núi trong tỉnh; phản ánh kịp thời gương người tốt, việc tốt, những gương điển hình tiên tiến; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, góp phần nâng cao nhận thức trong đồng bào dân tộc.

2. Đánh giá chung

2.1 Những mặt được

Trong năm 2013, được sự quan tâm của Trung ương và tỉnh đã tiếp tục đầu tư bằng nhiều chương trình, dự án vào vùng dân tộc và miền núi với số kinh phí trên: 190 tỷ đồng; trong đó, ngân sách Trung ương: 185,4 tỷ đồng, ngân sách địa phương 4.600 triệu đồng; nguồn vốn đầu tư nước ngoài không có và các nguồn đầu tư khác không đáng kể. Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành và các địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh phân bổ nguồn vốn cho từng chương trình, chính sách, dự án đầu tư vùng đồng bào dân tộc, miền núi. Trong 6 tháng đầu năm, các sở, ngành đã phối hợp các địa phương tích cực triển khai thực hiện các chính sách đã được phân bổ vốn và các nguồn vốn chuyển tiếp với khối lượng và giải ngân đạt trên 40% kế hoạch giao và ước 6 tháng cuối năm khối lượng và giải ngân đạt 100% kế hoạch giao.

Việc triển khai thực hiện các chính sách, chương trình, dự án trên đều đầu tư đúng, địa bàn, đúng đối tượng, không thất thoát; thực hiện đúng theo nội dung của từng chương trình, chính sách và hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương.

Trong điều kiện ngân sách địa phương còn khó khăn nhưng cùng với chương trình, chính sách của Trung ương, tỉnh đã ban hành nhiều chương trình, chính sách đầu tư, hỗ trợ cho vùng dân tộc, miền núi như: hỗ trợ xi măng làm đường nông

thôn và kênh mương nội đồng, hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, hỗ trợ dầu và người vận hành máy điện diesel ở những làng không có điện, cấp không thu tiền muối Iốt, vải mặc, dầu hỏa, hỗ trợ học bổng cho học sinh dân tộc thiểu số các cấp...đã làm cho kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân ở vùng đồng bào dân tộc không ngừng được cải thiện; bộ mặt nông thôn miền núi không ngừng được khởi sắc; đồng bào các dân tộc vô cùng phấn khởi và ngày càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước.

2. 2 Những bất cập, hạn chế trong việc triển khai, thực hiện chính sách

- Một số chương trình, chính sách hết hiệu lực và không còn phù hợp với thực tế nhưng chương trình, chính sách mới chưa được thay thế và bổ sung, sửa đổi kịp thời;

- Một số chính sách mới được ban hành nhưng chưa có thông tư hoặc có thông tư hướng dẫn thực hiện nhưng còn chậm ban hành nên các địa phương còn lúng túng trong quá trình xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện;

- Đầu tư trên cùng một địa bàn vùng dân tộc, miền núi nhưng nhiều ngành, nhiều cấp làm chủ đầu tư, quản lý; phần lớn lại thiếu quy chế phối hợp, thiếu cơ quan làm đầu mối nên việc tổ chức lồng ghép, kiểm tra, giám sát, đánh giá còn nhiều lúng túng, chồng chéo, khó thực hiện.

3. Một số đề xuất, kiến nghị

- Đề nghị các bộ, ngành Trung ương sớm ban hành Thông tư hướng dẫn các chương trình, chính sách dân tộc đã được Chính phủ phê duyệt như: Chương trình 135 giai đoạn III theo Quyết định 551/2013/QĐ-TTg ngày 04/4/2013; Chính sách hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn ĐBKK theo Quyết định 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 và bố trí nguồn kinh phí để địa phương sớm triển khai thực hiện;

- Đề nghị Ủy ban Dân tộc tham mưu trình Thủ tướng Chính phủ nâng định mức hỗ trợ của chính sách ổn định dân cư thực hiện định canh định cư cho đồng bào dân tộc thiểu số đến năm 2015;

- Đề nghị Trung ương sớm bổ sung, sửa đổi chính sách đầu tư trực tiếp cho hộ nghèo tại Quyết định 102/2009/QĐ-TTg theo hướng tăng suất đầu tư so với quy định hiện nay lên 200.000 – 300.000 đồng/người/năm;

- Đề nghị Ủy ban Dân tộc xem xét trình Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung chính sách người uy tín theo Quyết định 18/2011/QĐ-TTg theo hướng việc bình chọn từ 2-3 năm/lần và hỗ trợ kinh phí thực hiện cho các địa phương kịp thời;

- Sớm trình Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận các thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi theo Quyết định 30/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH, DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2014 CHO CÁC CHƯƠNG TRÌNH, CHÍNH SÁCH, ĐỀ ÁN, DỰ ÁN THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA ỦY BAN DÂN TỘC

1. Tiếp tục thực hiện 6 dự án định canh định cư tập trung đã được phê duyệt theo Quyết định số 33/2013/QĐ-TTg ngày 04/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ đã đầu tư dở dang và chưa đầu tư với kinh phí kế hoạch năm 2013: 18 tỷ đồng.

2. Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo ở vùng khó khăn theo Quyết định 102/2009/QĐ-TTg là 66.982 nhân khẩu, với dự toán kinh phí: 5.700, 66 triệu đồng.

3. Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn ĐBKK theo Quyết định 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ với dự toán kinh phí: 31.350 triệu đồng; trong đó: ngân sách trung ương: 14.250 triệu đồng, vốn vay: 14.250 triệu đồng, ngân sách địa phương: 2.850 triệu đồng.

4. Triển khai thực hiện Chương trình 135 giai đoạn III với đối tượng thụ hưởng tạm tính theo đối tượng thụ hưởng của Dự án 2 thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2012 – 2015 năm 2013: 17 xã khu vực III, 55 thôn đặc biệt khó khăn thuộc khu vực II do Trung ương đầu tư, 4 thôn do tỉnh đầu tư; tổng nhu cầu vốn: 57.433,2 triệu đồng; trong đó:

Vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng: 42.000 triệu đồng

Vốn duy tu, bảo dưỡng: 3.658,2 triệu đồng

Vốn hỗ trợ phát triển sản xuất: 11.775 triệu đồng

5. Tiếp tục thực hiện Quyết định 18/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chính sách người có uy tín. Đối tượng người uy tín: 121 người; kế hoạch vốn thực hiện chính sách : 1.500 triệu đồng; trong đó: ngân sách trung ương hỗ trợ: 1 tỷ đồng và ngân sách địa phương: 500 triệu đồng.

6. Tiếp tục thực hiện Chính sách vay vốn phát triển sản xuất đối với hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn theo Quyết định 54/2012/QĐ-TTg và tín dụng đối với hộ cận nghèo theo Quyết định số 15/2013/QĐ-TTg : Tổng nhu cầu vốn: 5 tỷ đồng.

7. Triển khai và tổ chức thực hiện đề án tổ chức đại hội các dân tộc thiểu số Việt Nam lần thứ 2 cấp địa phương năm 2014: Tổng nhu cầu kinh phí: 1.700 triệu đồng; trong đó: kinh phí Trung ương hỗ trợ: 1.200 triệu đồng và ngân sách địa phương 500 triệu đồng.

8. Thực hiện Quyết định số 60/QĐ-UBDT ngày 22/02/2013 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật của Ủy ban Dân tộc từ năm 2013 – 2016; nhu cầu kinh phí năm 2014: 500 triệu đồng.

(Có các phụ lục các chính sách, chương trình, dự án theo hướng dẫn Ủy ban dân tộc cụ thể kèm theo)

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình thực hiện các chương trình, chính sách, đề án, dự án, nguồn lực đầu tư cho vùng dân tộc thiểu số tỉnh Bình Định năm 2013 và kế hoạch, dự toán ngân sách năm 2014 cho các chương trình, chính sách, đề án, dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban Dân tộc, kính báo cáo Ủy ban Dân tộc xem xét, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Dân tộc
- (Vụ Kế hoạch – Tài chính);
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Lưu: VT, K1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đã Ký

Trần Thị Thu Hà